

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN – TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hiếu; Bà Lê Thị Bảy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 N1 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 N1 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 N1 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Đinh Văn C, sinh ngày 12 tháng 4 N1 1988 tại xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Tân Thịnh, xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N và bà Lê Thị T; Gia đình có 04 người con, bị cáo là con hai. Vợ, con: chưa; Tiền sự: 02, ngày 26/7/2019 bị Công an xã Hóa Quỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 07/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 22/02/2019 chấp hành xong quyết định; Tiền án: không.

Đinh Văn C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Lê Văn S, sinh ngày 08 tháng 10 N1 1984 tại xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Tân Thịnh, xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lê Thị H; Gia đình có 3 người con, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: chưa; Tiền sự: 02, ngày 26/7/2019 bị Công an xã Hóa Quý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Tháng 01/2019 chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 16/8/2012, Chủ tịch UBND huyện Như Xuân quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trung tâm GD-LĐXH để cai nghiện bắt buộc. Ngày 24/8/2014 chấp hành xong quyết định.

Lê Văn S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*** Bị hại:** 1. Ông Lê Đỗ B – Sinh N1 1964. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đồng Xuân, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Phùng Sỹ M – Sinh N1 1949. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Quang Trung, xã B Lương, huyện Như Xuân, Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Văn Q – Sinh N1 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cát Tiến, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Lê Thị H – Sinh N1 1950. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân Thịnh, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Nguyễn Thị H1 – Sinh N1 1963. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Lê Thị H2 - Sinh N1 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành Tân, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị N1 (Lê Thị Th) – Sinh N1 1972. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đồng Xuân, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Văn K – Sinh N1 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân Thịnh, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Lê Thị Ng – Sinh N1 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cát Tiến, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Nguyễn Tiên Ph – Sinh N1 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 29/7/2019, Đinh Văn C đến nhà Lê Văn S ở thôn Tân Thịnh, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân rủ S đi chơi. S đồng ý, rồi đi gặp anh

Lê Văn K, sinh N1 1991, người cùng thôn để hỏi mượn của anh K 01 chiếc xe mô tô đã cũ, không có biển kiểm soát. Anh K đồng ý và giao xe cho S.

Sau khi mượn được xe, S và C cùng nhau đi chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi qua quán xay lúa của gia đình ông Lê Đỗ B ở thôn Đồng Xuân, xã Hóa Quý thì Lê Văn S phát hiện trong quán có 01 cái cân bàn, nhãn hiệu Nhơn Hòa loại 100 kg nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát không thấy không có ai trông coi nên S bảo C dừng xe lại trước cửa quán cảnh giới, còn mình đi vào bên trong, ôm chiếc cân ra ngoài. C chờ S cùng chiếc cân đi theo dọc Quốc lộ 1A theo hướng Hóa Quý- Yên Cát để tìm người mua. Sau đó, S và C đi vào quán của chị Lê Thị H2 ở thôn Thanh Tân, xã Hóa Quý để gạ bán chiếc cân. Chị H2 hỏi về nguồn gốc chiếc cân thì S nói của nhà không sử dụng nữa nên bán. Nghe vậy, chị H2 đồng ý mua chiếc cân với giá là 250.000đ. Có được số tiền này, S cùng C mua ma túy để sử dụng.

Tại bản kết luận số 18/KL-ĐGTS ngày ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Như Xuân kết luận: 01 chiếc cân nhãn hiệu Nhơn Hòa loại 100 kg đã sử dụng từ N1 2015 đến tháng 7/2019 có giá trị 646.000đ.

Quá trình điều tra, khi biết chiếc cân đã mua là tài sản do trộm cắp mà có, chị Lê Thị H2 đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu S và C trả lại số tiền đã bỏ ra mua chiếc cân. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là gia đình ông Lê Đỗ B, gia đình ông Lê Đỗ B cũng không yêu cầu, đề nghị gì về vấn đề dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô không biển kiểm soát mà Lê Văn S mượn của anh Lê Văn K để sử dụng khi trộm cắp tài sản. Do anh K không biết S sử dụng chiếc xe để phạm tội nên không có căn cứ để thu giữ.

Vụ thứ hai:

Khoảng 16 giờ ngày 05/8/2019, Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC 150, màu đen xám, biển kiểm soát: 99G1-462.84 đi đến nhà Lê Văn S xin thuốc methadone (thuốc hỗ trợ cai nghiện ma túy) để uống. S nói không còn và rủ Q cùng đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Q đồng ý, sau đó đợi khi trời tối, S bảo Q điều khiển xe của S chở mình đến khu vực thôn Quang Trung, xã B Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa để trộm cắp. Khi đến nơi, S dặn Q đứng ở ngoài đường đợi, còn mình thì mang theo bao tải chuẩn bị sẵn đi vào chuồng gà nhà ông Phùng Sỹ M lợi dụng đêm tối để bắt trộm gà. Tuy nhiên khi S vừa bắt được hai con gà, một con trống và một con mái, bỏ vào bao tải thì ông M nghe tiếng động ngoài chuồng gà nên soi đèn pin kiểm tra. Thấy vậy, S vác bao tải mang theo hai con gà bỏ chạy. Do vội vàng, S làm rơi chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel, mặt trước và mặt sau màu đen, viền xung quanh màu xanh ông M nhặt được. Sau khi chạy thoát khỏi nhà ông M, S đi bộ ra khu vực Trung tâm dạy nghề huyện Như Xuân thì gặp lại Q. Q tiếp tục dùng xe chở

S đi đến nhà bà Nguyễn Thị H1 ở Khu phố 1, thị trấn Yên Cát gà bán hai con gà. Gặp bà H1, bà H1 hỏi về nguồn gốc gà thì S nói của nhà đem bán. Nghe vậy, bà H1 đồng ý mua hai con gà có tổng khối lượng 2,2 kg với giá 220.000đ. Có được số tiền này, S đi mua ma túy rồi cùng Q sử dụng.

Tại bản kết luận số 26/KL-ĐGTS ngày 24/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Như Xuân xác định: 02 con gà có tổng khối lượng 2,2kg có giá trị 176.000đ.

Đối với 02 con gà sau khi mua được bà Nguyễn Thị H1 đã làm thịt ăn nên không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel, mặt trước và mặt sau màu đen, viền xung quanh màu xanh, quá trình điều tra thu giữ được. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện để bảo đảm việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC150 màu đen xám, biển kiểm soát: 99G1-462.84, quá trình điều tra thu giữ được. Xét thấy, đây là tài sản H1 pháp của chị Lê Thị Ng là vợ của Hoàng Văn Q. Việc Q sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản, chị Ng không biết nên không có căn cứ thu giữ. Vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Ng.

Đối với Hoàng Văn Q là người cùng với Lê Văn S trộm cắp 02 con gà của ông Phùng Sỹ M, do Hoàng Văn Q lần đầu trộm cắp tài sản, chưa có tiền án tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và giá trị tài sản bị trộm cắp chưa đủ 2 triệu đồng nên hành vi của Q không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện Như Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiên Ph là người mà Lê Văn S khai nhận đã bán ma túy cho S để sử dụng. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định Nguyễn Tiên Ph đã bán ma túy cho Lê Văn S nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Lê Thị H2 là người mua chiếc cân do Lê Văn S và Đinh Văn C trộm cắp mà có. Do thời điểm mua bán chị H2 không biết rõ chiếc cân là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xác định chị Lê Thị H2 phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đối với bà Nguyễn Thị H1 là người mua hai con gà do Lê Văn S và Hoàng Văn Q nhưng bà H1 không biết đó là trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị H1 phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Đinh Văn C, Lê Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù H1 với các tài liệu chứng cứ đã thu thập

được trong quá trình điều tra.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKSNX ngày 08/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân đã truy tố bị cáo Đinh Văn C, Lê Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân vẫn giữ nguyên quan điểm về việc truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 6 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2019. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; **khoản 2 Điều 47**; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Văn S 9 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính H1 pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là H1 pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù H1 với lời khai tại cơ quan điều tra, phù H1 với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án và tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/7/2019 Lê Văn S và Đinh Văn C bị Công an xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào về hành vi Trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được xóa tiền sự nhưng tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 29/7/2019, Lê Văn S cùng Đinh Văn C lén lút trộm cắp 01 chiếc cân bàn nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 100 kg có giá trị 646.000đ của gia đình ông Lê Đỗ B ở thôn Đồng Xuân, xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 05/8/2019, Lê Văn S cùng Hoàng Văn Q lén

lút trộm cắp 02 con gà có tổng khối lượng 2,2 kg trị giá 176.000đ của gia đình ông Phùng Sỹ M ở thôn Quang Trung, xã B Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn S và Đinh Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy Cáo trạng số 02/CT-VKS NX ngày 08/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố các bị cáo Lê Văn S, Đinh Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo.

Tính chất vụ án ít nghiêm trọng và đồng phạm giản đơn. Mục đích phạm tội là để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân.

Trong vụ án thứ nhất tài sản trộm cắp là chiếc cân nhãn hiệu Nhơn Hòa của gia đình ông Lê Đỗ B. Lê Văn S có vai trò vị trí thứ nhất bởi S là người trực tiếp thực hiện và bán tài sản trộm cắp. C là đồng phạm với vai trò người giúp sức tạo điều kiện để S thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò thứ hai. Đinh Văn C chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án về giá trị tài sản là chiếc cân đã trộm cắp trị giá 646.000đ.

Trong vụ án thứ hai tài sản trộm cắp là 02 con gà, Lê Văn S là người khởi xướng rủ Hoàng Văn Q đi trộm cắp, là người trực tiếp thực hiện và đi tiêu thụ. Giá trị tài sản là 176.000đ nên Lê Văn S chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án về tổng giá trị tài sản của hai lần trộm cắp là 822.000đ.

Các bị cáo chưa hết thời hạn được xóa tiền sự về hành vi Chiếm đoạt tài sản nhưng lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản H1 pháp của công dân, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đinh Văn C và Lê Văn S ngoài việc có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản còn bị xử lý áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa tiền sự nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lê Văn S thực hiện hai lần trộm cắp tài sản nên chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung xét thấy phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và

xã hội sau này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel, mặt trước và mặt sau màu đen, viền xung quanh màu xanh, quá trình điều tra thu giữ xác định là của bà Lê Thị H do S đã tự lấy sử dụng nên trả lại cho bà H theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC 150 màu đen xám, biển kiểm soát: 99G1-462.84 là tài sản H1 pháp của chị Lê Thị Ng là vợ của Hoàng Văn Q. Việc Q sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản, chị Ng không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Ng là chủ sở hữu H1 pháp là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Đỗ B không đề nghị các bị cáo phải bồi thường nên miễn xét; Ông Phùng Sỹ M vắng mặt và quá trình điều tra chưa đề nghị cụ thể về bồi thường nên giành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác về bồi thường dân sự.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Hoàng Văn Q là người cùng với Lê Văn S trộm cắp 02 con gà của ông Phùng Sỹ M, do Hoàng Văn Q lần đầu trộm cắp tài sản, chưa có tiền án tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và giá trị tài sản bị trộm cắp chưa đủ 2 triệu đồng nên hành vi của Q không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện Như Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn Q.

Đối với Nguyễn Tiên Ph trong quá trình điều tra Lê Văn S khai nhận đã mua ma túy của Nguyễn Tiên Ph để sử dụng. Quá trình điều tra chưa tiến hành đối chất giữa Lê Văn S và Nguyễn Tiên Ph về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên tại phiên tòa S thay đổi lời khai do trước đây tại cơ quan điều tra, người bán ma túy cho S là ai S không nhớ, không phải là Nguyễn Tiên Ph như trong quá trình điều tra đã khai. Lời khai của Nguyễn Tiên Ph có trong hồ sơ không thừa nhận đã bán ma túy cho Lê Văn S nên không có cơ sở xử lý Nguyễn Tiên Ph về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Chị Lê Thị H2 là người mua chiếc cân do Lê Văn S và Đinh Văn C nhưng chị H2 không biết chiếc cân là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý trách nhiệm đối với chị Lê Thị H2.

Bà Nguyễn Thị H1 mua hai con gà do Lê Văn S và Hoàng Văn Q nhưng bà H1 không biết đó là trộm cắp mà có nên không xử lý trách nhiệm đối với bà H1.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với Đinh Văn C.

Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với Lê Văn S.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Văn C, Lê Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2019.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn S 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2019.

*** Về vật chứng:** Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS, trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel, mặt trước và mặt sau màu đen, viền xung quanh màu xanh cho bà Lê Thị H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

*** Về dân sự:** Căn cứ Điều 30 BLTTHS, giành quyền khởi kiện bằng vụ án dân khác cho ông Phùng Sỹ M về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lê Văn S và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Q.

*** Về án phí:** Các bị cáo Đinh Văn C, Lê Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án H1 lệ hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Xuân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Văn Sang